

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/HS-ST
Ngày 14-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thúc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Vinh

Bà Trần Thanh Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa:

Ông Đinh Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại Phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/HSST-QĐ ngày 31 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Tiền Vũ E, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985, tại tỉnh C. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã L, thành phố C, tỉnh C; Tạm trú: Ấp X, xã L, huyện L, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tiền Văn Đ (đã chết) và bà Hồng Thị C, vợ Ngô Mỹ N, sinh năm 1994 và có 01 con sinh năm 2011

Tiền án: Không

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố C xử phạt 03 năm tù về tội cướp tài sản, năm 2014 chấp hành án xong

Bị bắt tạm giam từ ngày 12/10/2019 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Trần Nguyễn Nhật D, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu P, thị trấn L, huyện L, tỉnh Đ

2. Bà Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đ

3. Bà Trần Thị H, sinh năm 1982 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đ

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 07 giờ 30 phút ngày 12/10/2019, Tiền Vũ E điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 60C2- 369XX đi từ phòng trọ tại ấp X, xã L, huyện L, tỉnh Đ và dùng điện thoại gọi cho T chưa rõ lai lịch hẹn đến khu vực cây xăng thuộc xã Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai hỏi mua ma túy. Tiền Vũ E đến gặp T nhận ma túy và trả cho T số tiền 1.500.000đồng. Sau đó, E điều khiển xe mô tô đến khu phố P, thị trấn H, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an huyện Nhơn Trạch tuần tra kiểm soát thấy dấu hiệu nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra và phát hiện trong túi quần trước bên phải của Tiền Vũ E có 01 gói thuốc lá sài gòn bên trong chứa 09 gói ny lon có chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng, E khai là ma túy. Chiến sỹ công an đưa về trụ sở Công an thị trấn H lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tang vật vụ án gồm:

- 09 gói nylon chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng;
- 01 vỏ bao thuốc lá sài gòn
- 01 chiếc điện thoại di động hiệu samsung màu bạc bên trong có gắn sim vinaphone số 0949109139
- 01 xe mô tô biển kiểm soát 60C2-36926

Tại kết luận giám định số 1249/PC09-GGĐMT ngày 17/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 1,9983 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, bị cáo Tiền Vũ E đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 10/CT-VKS - NT ngày 16 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo Tiền Vũ E về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa, bị cáo Tiền Vũ E đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án cho thấy: Vào khoảng 08 giờ Tiền Vũ E đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép

1,9983gam Methamphetamine thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng tang vật tại Khu phố Phước Kiểng, thị trấn H, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

Xét có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo Tiền Vũ E phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo biết việc tàng trữ chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì nghiện ma túy nên bị cáo đã mua ma túy sử dụng và tàng trữ; Cho thấy bị cáo không có ý thức chấp hành pháp luật. Hiện nay, tệ nạn tàng trữ, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy diễn ra hết sức phức tạp, lôi kéo nhiều người vào con đường nghiện ngập là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên xét cho bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

*** Về vật chứng:**

Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,93gam được niêm phong là ma túy loại Methamphetamine; 01 chiếc sim điện thoại số 09491091XX ,01 vỏ bao thuốc lá sài gòn là tang vật vụ án theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc của Tiền Vũ E là công cụ sử dụng vào việc phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 60C2-369XX của bà Trần Nguyễn Nhật D cho Tiền Vũ E thuê. Nhưng D không biết Tiền Vũ E dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bà D là phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Riêng đối tượng tên T đã bán ma túy cho Tiền Vũ E do chưa xác định được nhân thân, kiến nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nhơn Trạch tiếp tục điều tra, xác minh, làm rõ xử lý theo quy định pháp luật.

Về án phí: Theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2013/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016, bị cáo Tiền Vũ E phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Tiền Vũ E từ 02(hai) năm đến 03 (ba) năm tù. Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,93gam được niêm phong; 01 chiếc sim điện thoại số 0949109139, 01 vỏ bao thuốc lá sài gòn là tang vật vụ án.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc của Tiền Vũ E là công cụ sử dụng vào việc phạm tội

Đổi với xe mô tô biển kiểm soát 60C2 369XX của Trần Nguyễn Nhật D cho Tiền Vũ E thuê. Nhưng D không biết Tiền Vũ E dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bà D.

Về án phí bị cáo phải chịu theo luật.

Xét quan điểm của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên cần chấp nhận.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Tiền Vũ E phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Tiền Vũ E 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 10 năm 2019.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 1,93 gam được niêm phong lại loại Methamphetamine; 01 chiếc sim điện thoại số 0949109139, vỏ bao thuốc lá sài gòn là tang vật vụ án.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu bạc của Tiền Vũ E là công cụ sử dụng vào việc phạm tội

Trả lại cho bà Trần Nguyễn Nhật D một xe mô tô biển kiểm soát 60C2 369XX.

Hiện vật chứng và xe mô tô đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 01 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2013/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Về án phí: Bị cáo Tiền Vũ E phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKS,THA, CA, TAT;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu (HS, VP).

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM
PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Thúc